

Chương chín

1

Tết thanh minh năm Giáp Ngọ, một anh bộ đội quân phục sỹ quan, mũi lưỡi, súng ngắn bên sườn, vai mang ba lô vào làng Cùa. Anh ta vừa định bước qua cổng thì có hai du kích xách súng chặn lại hỏi:

- Anh là ai ? Vào làng có việc gì?

Người sỹ quan querm gùrm nhìn tay du kích lé mắt rồi lấy ra tờ giấy đưa cho anh ta :

- Tôi là Khúc Luận, con trai bà cả Huê, hiện đang ở trung đoàn;..

Một trong hai du kích có cái mũi khoằm, súng lầm lầm trong tay, chỉ cần viên sỹ quan hơi động đậy một chút là anh ta sẵn sàng cho ăn đạn. Tay lé mắt xoay ngược tờ giấy đánh máy chụp con dấu đỏ nhìn một lúc rồi đưa cho người mũi khoằm. Anh này cũng không biết chữ đành ngẩng lên nhìn chàm chàm vào anh bộ đội hỏi :

- Tên gì ?

- Đã bảo là Khúc Luận, có ghi trong giấy ấy. Các anh không đọc được à?

- Câm mồm ! - Người mắt lé quát.

- Anh là con ông chánh Đàm ?

- Thì sao?

- Đi theo chúng tôi.

Lúc ấy trời đã nhá nhem. Khúc Luận cảm thấy làng Cùa có chuyện bất thường định tính nước tháo lui nhưng không kịp nữa rồi. Ba du kích còn khá trẻ chẳng biết ở đâu bắt chợt hiện ra tước ngay khẩu súng ngắn, quàng dây thừng trói giật cánh khuỷu dẫn về đình Cả. Chỉ ít

1

phút sau anh ta bị tống vào hậu cung, nơi trước đây khoá Kiệt đã từng giam Lê Bang và bà cả Huê. Người mũi khoambre khoá cửa xong bước ra sân bao đám du kích ngồi ngoài sân:

- Sáng mai phải đưa tên phản động họ Khúc ra cho bà con bần cố nồng đấu tranh.

- Hắn về từ bao giờ?

- Lúc chiêu.

- Đáng đời cho quân địa chủ bóc lột. Chuyện này thì mẹ con nhà nó khó tránh khỏi tử hình;

Quá nửa đêm, vào lúc Khúc Luận trằn trọc không ngủ được vì muỗi quá nhiều, đang nghĩ kế thoát thân chợt nghe như có tiếng động vào ổ khoá. Cánh cửa khẽ bật ra. Một người tóc tai rối bù, mặt trát nhọ nồi đen sì vào cởi trói cho Khúc Luận rồi nói khẽ :

- Cậu trốn ngay đi, nếu không ngày mai Đội Cải cách xử bắn đấy.

- Anh là ai mà lại cứu tôi?

Người tóc rối thì thầm:

- Tôi là Thường Rõ, cậu quên rồi à?

- Anh Thường, mẹ tôi.;;

- Bà Cả bị giam trong chuồng trâu nhà phó lý Kiên cùng với đám chánh Bang. Tình hình căng thẳng lắm.

Khúc Luận đã định đi nhưng lại nắm tay Thường Rõ hỏi :

- Anh làm thế nào có được chìa khoá?

Thường Rõ bảo:

- Chúng không biết khoá này có hai chìa. Ông lý Quỳnh đưa cho tôi. Thôi đi đi. Chúc cậu chân cứng đá mềm và nhớ từ nay đừng bao giờ về làng Cùa.

- Rất cảm ơn anh nhưng tôi sợ anh bị liên lụy.

Thường Rỗ ấn vào tay Khúc Luận gói cơm nắm, thủng thảng bảo:

- Tôi là thằng tá điên trên răng dưới dài, Đội Cải cách làm đέch gì được.

Khúc Luận không dám đi cửa chính. Anh ta lén vào gian nhà để đòn khênh, trèo tường đình rồi nhảy xuống bụi tre nhà quản Thụ sau đó chạy ra khu đồng Chó Đá. Sáng sớm, anh ta qua sông Lăng ở bến Vạn Điền, thế là thoát nhưng mất toi khẩu súng lục. Đến cồn Vành, Khúc Luận định rẽ sang kề Bòng thăm ông ngoại nhưng ngãm nghĩ một lúc lại thôi. Có lẽ anh ta không muốn nhớ lại quá khứ.

Sau vụ ám sát Lê Văn Vận, Khúc Luận sang làng Bòng, được ông ngoại hết mực cưng chiều, chỉ có hai thằng cháu là Lê Văn Hải và Lê Văn Nghiên là lúc nào cũng nhìn ông cậu xấp xỉ tuổi chúng bằng con mắt nghi ngại. Mùa hè, cả bọn rủ nhau ra cồn Vành bắt cá. Khúc Luận có tài đậm đà ba còn hai anh em Lê Văn Hải đánh giật. Một lần chúng cược nhau thi thả diều. Điều kiện đặt ra là điều của ai đẹp nhất, bay cao nhất, đứng yên nhất và sáo kêu hay nhất thì thắng cuộc. Hải và Nghiên mỗi thằng làm một con diều bề ngang to bằng chiếc quạt lúa, dài năm thước ta, dán nhật trình, phất cậy rồi lại tấp thêm một lớp giấy bǎn női màu nâu sẫm trông chẳng khác gì lá buồm cánh dơi để nằm ngang. Hải có sáng kiến gắn quả bầu khô vào phía dưới ba chiếc sáo đại mua của ông phó Đá tận kẽ Sung. Diều lên cao, gió thổi qua miệng sáo làm vang lên những chuỗi âm thanh u u lúc gần lúc xa, lúc cao lúc thấp hoà với giọng trầm trồm như tiếng tù và phát ra từ quả bầu nậm tạo thành bản nhạc lạ tai làm cả làng phải ngẩng đầu nghe.

Diều của Khúc Luận gần bằng chiếc chiếu mít, hai mũi cong lên trông như sải cánh con chim cắt lúc lượn trên cao đuối mồi. Thằng bé không phất cậy lên giấy nhật trình mà cắt công mía ngày liền đi chặt nhựa sung mang về bồi giấy dó. Để tăng vẻ đẹp, Khúc Luận còn bắt ông Lái mua giấy trang kim cắt thành hoa lá chim cò dán vào mặt dưới con diều. Riêng về bộ sáo, cậu ta đóng liền năm chiếc, khi diều bay, sáo kết

thành bè, từ âm vực thấp đến âm vực cao hoà vào nhau nghe rất du dương. Nhìn chiếc diều đẹp mã, Lê Văn Nghiên bảo với anh:

- Có khi chúng ta thua mất.

Thằng anh động viên em:

- Chưa chắc, muốn biết diều có tốt hay không phải nhìn xem nó bay thế nào đã.

Về đây, cả hai bên đều dùng loại gai bện xoắn do ông Lái mua từ chợ Lành, quấn thành cuộn lớn, dùng bao nhiêu cũng được. Hôm ấy là một buổi chiều tháng tám. Trời trong xanh. Gió heo may rất thuận lợi cho việc thả diều. Anh em Lê Văn Khải thả trước. Con diều vừa rời khỏi tay Nghiên đã vút lên. Sau mấy lần nhao qua nhao lại nó đạt độ cao ổn định, bắt đầu thả xuống cồn Vành tiếng vi vu mơ hồ của thứ âm nhạc từ chín tầng mây. Phía bái cỏ bên này, Khúc Luận nhờ thằng Cấp đâm diều. Thằng bé đen như cột bồ hóng, suốt ngày cởi trần chăn trâu thuê cho ông phó lý Điện. Nó là khắc tinh của các loài chim trời bằng cây súng cao su bắn dạn đất nung. Đạo ấy Cấp chơi thân với thằng bạn từ bên kia sông Lăng sang, có hôm nó bắn được cả một xâu chim, hai đứa vật lồng, đốt lửa nướng ăn ngay tại bái chuối giữa cồn. Thực ra thỉnh thoảng Luận và Cấp cũng cãi nhau nhưng chỉ được nửa buổi lại rủ nhau đi đâm cá. Chính gã chăn trâu thuê đã dậy cậu công tử làng Cùa ngón nghề này.

Con diều có vẻ kềnh càng lại khá nặng, thằng Cấp loay hoay mãi mới tung lên được. Nó vọt nhanh theo một đường vòng cung rất rộng sau đó cứ ngực ngoắc như là con nhang đang lên đồng rồi từ từ rơi xuống một gò đất. Khúc Luận cởi trần, người lấm tấm mồ hôi hì hục sửa dây lèo. Một miệng sáo bị sứt. Cậu ta chặc lưỡi xuýt xoa chẳng khác gì chính mình vừa bị đứt tay. Thằng Cấp mang bát nhựa sang dán lại những chỗ giấy bị bong ra rồi lệnh khệnh vác lên gò đứng de chân chèo dòn gió. Cuối cùng chiếc diều cũng bay lên nhưng không hiểu do hai cái cánh mất cân đối hay bộ sáo quá nặng nên thỉnh thoảng nó lại giật một cái như là người thot đi bộ gấp phải đường lấm ổ gà.

Hai con diều đua nhau chao lượn giữa vòm trời trong xanh không một gợn mây. Vũ điệu của chúng thật nhịp nhàng, lúc sang phải, lúc dạt về bên trái, lúc uốn thành vòng tròn duyên dáng như những nghệ sĩ nhào lộn điêu luyện trên sân khấu xiếc. Tuy nhiên, nhìn bằng mắt thường diều của Khúc Luận lên cao hơn. Cậu ta khoái lăm vênh mặt bảo anh em Lê Văn Khải :

- Thấy chưa, phen này diều của tao chắc thắng.

Thằng Nghiên bĩu môi chê:

- Khung diều của cậu bị lệch cánh thỉnh thoảng lại giật một cái.

- Ai bảo mày thế? - Khúc Luận hỏi vặn.

- Nhìn thì biết việc gì phải hỏi, mà hình như sáo của cậu bị vỡ, nghe tiếng nó cứ rè rè như mèo hen.

- Còn hay hơn nhiều cái quả bầu khô của chúng mày. Tao nói đúng không Cấp?

Thằng Cấp vốn vẫn phục Khúc Luận được đi học cái gì cũng biết nên bèn nó :

- Còn phải nói, năm ống sáo nhất định phải hay hơn tiếng ừ ừ của quả bầu.

- Được để rồi xem.

Lê Văn Khải khẽ giật dây một cái. Con diều đang bay bỗng vọt lên cao rồi bất ngờ nhào về phía trái lao vào diều Khúc Luận làm nó loạn choạng như con cắt bị gãy cánh sau cuộc đọ sức với diều hâu, đâm xuống khoang ruộng trũng phía bên kia bãi ngô non. Cánh diều bị ngập nước phù sa còn phần đuôi chỏng ngược lên rách một miếng lớn. Nhìn cảnh tượng ấy, Khúc Luận chẳng nói chẳng rằng xông vào đấm Lê Văn Khải mấy quả liền. Thằng Nghiên thấy anh bị đánh liền túm áo Khúc Luận thét lên:

- Cậu không được đánh anh cháu.

Ông cậu đang tức vì thua cuộc, mất mặt liền tien tay tát thẳng cháu một cái nổ đom đóm mắt. Thế là một cuộc ẩu đả tay ba xảy ra làm bọn trẻ trâu xúm lại vỗ tay cổ vũ cho cả hai bên:

- Đánh nữa đi! Đấm mạnh vào! - Một thằng chân dài như chân sếu, người gầy nhẳng, gào lên.

Thằng Đáp lùn, tròn như hạt mít lấy ống tay áo quệt ngang mũi, khịt một cái rồi nhảy lên như con choi choi:

- Thằng Khải túm chân! Kìa, nó ra đòn phía sau.

Thằng Cấp đứng ngoài, thấy Khúc Luận tuy khoẻ nhưng một không thể chơi được hai cũng lao vào túm tóc Lê Văn Nghiên, thụi liền mấy quả vào ngực nó. Chiếc áo ka ki của Khúc Luận bị xé toác một vạt. Lê Văn Khải môi sưng vếu, tay bị thằng Cấp khoá chặt nhưng chân vẫn quặp cổ nó. Lúc này Lê Văn Nghiên và Khúc Luận đang bóp cổ nhau. Cả hai đều thở hổn hộc, mắt vẫn tia máu. Khúc Luận to xác lại nhiều tuổi hơn nhưng không dai sức bằng Lê Văn Nghiên. Nó cố sức thoát khỏi hai cánh tay thằng cháu nhưng không được liền ghé răng cắn một phát vào bắp tay đối thủ. Lê Văn Nghiên đau quá thét lên một tiếng vội buông cổ Khúc Luận.

Khi ông Lái Lự và bà Hai ra đến nơi thì mọi sự đã kết thúc. Hai anh em Khải Nghiên quần áo tả tơi, mồm miệng sưng vếu đang hối hả cuốn dây. Khúc Luận ngồi phệt xuống bãi cỏ, mặt lầm lầm thỉnh thoảng lại nhổ nước bọt. Lái Lự lại bên Khúc Luận hỏi:

- Làm sao các cháu đánh nhau?

Cậu cả ngẫm nghĩ thế nào bỗng nhiên khóc nấc lên:

- Mẹ ơi!

- Tối rồi, về thôi cháu. - Ông Lái dắt Khúc Luận đứng dậy - Tối nay ta sẽ cho anh em thằng Khải một trận.

Sau chuyện cậu cháu xô xát vì con diều, Khúc Luận nghĩ đến việc trốn về làng Cùa một phần vì tức anh em Lê Văn Khải nhưng cái chính là nhớ cô em họ xinh đẹp. Tuy mới bước nào tuổi mười lăm mà

cậu ta đã sớm có nhu cầu khám phá thế giới bí mật của đám đàn bà con gái đang tuổi dậy thì. Cô em con ông chú ruột hơn Luận những bầy tám tuổi, lại đã từng có mang với một Việt Minh nằm vùng rồi bỏ làng đi biệt tích vậy mà hình bóng cô ta lúc nào cũng luẩn quẩn trong tâm trí. Giá như Nhân không mang họ Khúc thì nhất định cậu bắt mẹ Cả mang trầu cau đến hỏi. Trên đời sao lại có người con gái dịu dàng, xinh đẹp đến thế. Mà cô ta cũng thật nhẹ dạ cả tin, đem tình yêu và sự trong trắng trao cho một gã cha cảng chú kiết đến nỗi thành goá bụa. Lại còn Ngô Quỳnh nữa, không biết bằng phép mầu gì mà lão chài được cô ấy? Mình mà có quyền trong tay phải dùng roi mây quất cho gã lý trưởng hai mang ấy mấy nhát vào mông để cảnh cáo về tội dám coi thường con trai chánh tông.

Tháng ba, đã cuối tiết xuân. Trời ấm dần nhưng vẫn còn những trận gió mùa đông bắc tràn về. Ngô non khẽ rì rào. Những búp dâu mon mòn xoè ra dưới màn mưa bụi. Thỉnh thoảng trời hửng. Một đẻ nắng vàng óng bất chợt từ chõ nứt ra giữa những cồn mây xám bập bềnh trôi. Cỏ non mọc miên man như tấm thảm xanh chạy dài đến tận bờ sông. Những gò đất lô xô nở toàn hoa cải đại kết lại thành từng đám vàng đậm như ráng chiều. Hoa cải đại nồng nồng lấn vị cay cay như mùi gừng nướng lan tỏa trong buổi sớm mai làm lũ sơn tước đóm dáng dậy từ lúc tinh mơ bay xập xoè, chao đi chao lại như là đang tắm trong mùi hương quyến rũ của đồng nội.

Vào dịp ấy, người làng Bòng, làng Miếu ven cồn Láng và đầm Vực thường vác lưới đánh chim ngói, chim xanh. Cồn Láng còn trồng các loại đậu. Mùa đậu chín, chim kéo về hàng đàn, rình lúc vắng người đáp xuống mổ hạt ăn. Lũ sẻ đá và chim ngói khôn ranh chỉ rỉa những quả đã tách vỏ. Sau khi đã ních đầy diều chúng còn dồn hạt đầy hai bìu cổ để dành cho lũ con sắp ra ràng đang thi nhau há cái mỏ đỏ hòn, viền vàng kêu chiêm chiếp vì đói.

Anh em Lê Văn Khải và Khúc Luận cũng bắt chước bọn choai choai trong làng xách đồ nghề đi bẫy liều điếu. Liều điếu là giống chim lăm điếu. Chúng đậu ở đâu là chõ ấy inh ỏi như một đám cãi nhau. Bẫy

chim vùng kẽ Bòng là một bộ gọng tre hình bán nguyệt mắc lưỡi gai, đường kính bốn năm thước ta. Khi đặt lưới, người ta đóng cọc nhỏ cố định hai đầu cánh cung để tránh xê dịch, buộc chim mồi, rắc thóc, ngụy trang vài cành lá tươi sau đó vào bụi ngồi chờ. Liếu điếu vốn hiếu động, tuy chân bị buộc vẫn nhảy nhót mổ thóc ăn làm cho đồng loại ở trên trời rủ nhau sà xuống. Đợi cả đàn họp lại đúng vào chỗ rắc thóc thì nhẹ nhàng kéo dây cho bẫy sập. May lăm mới có một vài chú thoát hiểm. Bị bất ngờ, đàn chim nhảy loạn xạ, bùng nhùng trong tấm lưới, than vãn bằng thứ âm thanh vô cùng thảm thiết. Gần trưa đồng bãi đã vắng người. Anh em Khải Nghiêm hôm ấy gặp may, được cả một đàn liếu điếu béo múp gần ba chục con trông chẳng khác gì chim cút đồng tháng mười bên vùng Ba Tồng. Trong khi ấy khúc Luận vẫn lủng lẳng chiếc lồng rỗng với cặp chim mồi ú rũ, vai vác lưới luôn lách giữa đám ruộng dâu mai cuối bãi. Cậu ta là tay thích chơi trội, trong những cuộc so tài với các bạn cùng lứa thường ít khi chịu kém cạnh. Qua vụ thả diều, Khúc Luận càng ghét hai anh em nhà họ Lê, định bụng hễ có dịp sẽ trổ tài để chúng phải tâm phục khẩu phục. Có một đàn không biết là chim gì, mình đen bụng trắng, cổ khoang đỏ từ bên kia lượn vài vòng rồi hạ xuống cánh bãi. Khúc Luận mừng lắm, hạ lưới, thả chim mồi rồi giòng dây vào ruộng dâu ngồi đợi. Lũ chim lạ có vẻ tinh khôn. Chúng rủ nhau đậu trên cành dâu vừa rìa lông vừa hoài nghi nhìn con chim mồi khác giống đang nhảy nhót một cách giả tạo giữa đám thóc vàng. Một con hình như là đầu đàn xoè cánh bay lướt qua để kiểm tra hư thực sau đó trở lại cành dâu kêu chíp chíp mấy tiếng liền bằng ngữ điệu rất khẩn cấp. Cả bầy lập tức bay vút lên. Chỉ một loáng chúng đã ở trên lưng chừng trời để lại cho gã thợ săn nửa mùa cái giận dữ.

Vào đúng lúc ấy, Khúc Luận nhìn thấy chiếc thuyền mảng trên sông Bối sắp chìm. Sông Bối là một nhánh của sông Lăng chảy vòng phía đông tách vùng đất làng Bòng với cồn Láng thành hai khu. Tháng sáu tháng bảy nước lũ ngập bãi, phải đi thuyền, tháng một tháng chạp có thể lội qua được. Cứ này, nước đang lên, thuyền nhỏ bồng bềnh gặp trận gió mạnh rất dễ bị lật.

Khúc Luận quẳng lươi, chạy bồ ra bờ sông nhảy ào xuống nước, sải tay bơi mấy cái thì bắt kịp con thuyền bị nạn. Hoá ra là cô Hót con ông trương Thiện. Nước chõ này không sâu lắm, nhưng vì vướng gánh cỏ và chiếc quai nón quàng cổ thành ra cứ lúng túng mãi cô không ngoi lên được. Khúc Luận gạt quang cỏ ra khỏi thuyền, tháo quai nón khỏi cằm Hót rồi vòng tay qua nách ôm ngang người dùn nạn nhân vào bờ. Thực ra cô cắt cổ chỉ bị choáng tí chút nhưng vì tóc tai quần áo ướt sũng trông bộ dạng có vẻ như sắp chết đến nơi. Khúc Luận thọc tay vào miệng ngoáy cổ họng một lúc tức thì cô ta khạc ra một ít nước đục lờ lờ như màu gạch non.

Cô Hót xấp xỉ mươi tám, nổi tiếng xóm Chuối vì máu trắng hoa. Năm mươi sau tuổi cô ta đã phải lòng một gã đò dọc gần ba mươi. Gã này đẹp mã và dẻo mỏ xuýt nữa lôi được nàng thôn nữ kẻ Bòng lên chiếc thuyền chở củ nâu từ bến Tràng đi chợ Buộm. Ông trương Thiện ra tận bờ sông lôi con gái về đánh cho một trận nhừ tử rồi nhốt vào buồng. Nhưng chứng nào vẫn tật đấy. Cô gái đang tuổi chanh cẩm luôn khao khát đàn ông một cách bệnh hoạn, hễ gặp đứa con trai nào đến tuổi dậy thì là liếc mắt đưa tình. Cặp mắt cô ta nhìn đắm đuối, đờ đẫn như kẻ mắc chứng mong du.

Khạc hết nước, Hót he hé mắt, vừa hay bắt gặp cái nhìn như muốn ăn tươi nuốt sống mình vội khép nhanh lại, đầu ngặt sang một bên như là sắp chết đến nơi. Cậu chàng choai choai cảm thấy tự nhiên người nóng hầm hập, ngập ngừng một lúc rồi lần cởi chiếc áo cánh trên người cô gái. Chiếc yếm lụa mờ già bị tuột dây vắt lệch sang bên để lộ bộ ngực đầy đặn với cặp vú bánh dày rất mẩy đang phập phồng theo nhịp thở gấp. Khúc Luận nhìn hau háu vào đôi gö bồng đảo. Lúc ấy có lẽ đã quá trưa, khắp bãi không một bóng người. Cậu ta mím môi lấy hết sức bình sinh bế bổng cô cắt cổ mang vào giữa ruộng đậu. Mưa bụi vẫn bay lất phất nhưng gió thoổi mỗi lúc một mạnh xô đẩy những thân cây mềm lắc lư. Khúc Luận bị ngập thở trước cặp vú trắng toát đầy khêu gợi. Cuối cùng, không cưỡng được bản năng đàn ông, cậu ta vòng hai tay xuống lưng Hót ghì chặt đến mức cô ta rên hù hù:

- Kìa, bỏ người ta ra!

Từ bé đến giờ chưa khi nào Khúc Luận được vuốt ve một cơ thể người con gái trần truồng. Hồi còn ở nhà đã có lần nhìn thấy Nhân vừa tắm xong nhưng chỉ một thoáng cô ta đã khoác được chiếc áo cánh. Theo nhận xét của cậu, Khúc Thị Nhân có vẻ đẹp dịu dàng của một thiếu nữ sinh ra trong một gia đình nề nếp nhưng tính tình cô ta lại ương ngạnh chẳng khác gì ông bố hủ nho. Khúc Luận còn bức mình vì bị Nhân coi là phuруг “*ong non ngứa nọc*” nên càng căm ghét hai gã đàn ông được cô ta yêu thương. Nhưng rồi thế sự xoay vần, tay Việt Minh chết trôi sông, Nhân bỏ đi biệt tăm, Lý Quỳnh trơ khắc ra vẫn là anh goá vợ. Đáng đời lão dê già. Lần đầu tiên trong đời ngửi thấy thứ mùi gây gây của đàn bà, gã thiếu niên gần như phát cuồng trước một cơ thể ngồn ngulton những đường cong tuyệt đẹp nhất là vòng ngực nóng hỏi với đôi núm vú đỏ như son và cặp mắt đa tình lim dim dưới đòn mày rậm đen nhánh tựa mực tàu. Trong vòng nửa giờ hắn vẫn vò khắp người cô cắt cỏ với thứ khoái cảm đặc biệt của một kẻ phóng đãng bẩm sinh bất chấp cả thời khắc và hai chú chim mồi đang mắc kẹt trong tấm lưới gai bùng nhùng mà lúc nhảy xuống sông không kịp ngõ ra.

Phía đầu bãi, sau khi bấy thêm được một đàn mười bốn con, anh em Lê Văn Khải trèo lên gó cao, bắc tay làm lao gọi Khúc Luận nhưng không thấy tăm hơi liền kéo hau về. Lúc ấy đã xế trưa. Hai đứa vừa qua sông Bối thì gặp thằng Huyễn, con ông trương Thiện. Nó hỏi:

- Chúng mày có thấy chị Hót cắt cỏ bên bãi không ?

Nghiên thoảng nghĩ đến Khúc Luận nhưng lắc đầu bảo :

- Không thấy.

Thằng Huyễn lại hỏi:

- Còn chiếc thuyền?

Khai nháy mắt nhìn em rồi nói :

- Tao thấy nó được kéo vào bãi đâu.

Nghe vậy, thằng Huyễn sinh nghi, không sang bãi nữa mà chạy bỏ về nhà. Một lúc sau Trương Thiện cùng hai con trai học tóc sang cồn Láng và chẳng khó khăn gì đã túm được hai đứa vẫn còn đang quặp nhau trong ruộng dâu. Trương Thiện nhảy bổ vào Khúc Luận thoi một quả vào quai hàm nó:

- Thằng mất dạy! Thế này thì mày giết tao rồi;

Cả Huyên đập tiếp một phát vào bụng dưới làm con trai chánh Đàm cuí gập xuống, mặt tái nhợt thở hổn hển. Ông Thiện túm tóc cô Hót tát liền mấy cái nẩy đom đóm mắt.

- Con đĩ rặc ! Về nhà rồi mày biết tay tao.

Khúc Luận bị trói hai tay. Anh em Huyên Huyền tròng dây thừng ngang người hán lôi xênh xêch như lão Tắc ba toa kéo lợn từ chuồng ra chọc tiết. Tâm ấy, dân làng vẫn còn ở nhà, nghe tiếng huyên náo kéo nhau ra ngõ xem. Gã mắc chứng phong tình bước chệch choạng trên đường sống trâu, thỉnh thoảng lại trượt ngã như người say. Ông Thiện ngượng với thiên hạ không dám về làng ngay. Không ai biết anh chàng ngụ cư mắc tội gì. Hai anh em Huyên Huyền mỗi khi được hỏi đều trả lời cùt ngùn:

- Ăn trộm.

Đến nhà, Khúc Luận bị Huyên trói vào cột nhà bếp rồi lấy chiếc tay tre vừa chặt vụt tới tấp vào lưng. Hắn đau quá, oằn người như phài b榜. Mai nữa chiều, Trương Thiện mới điệu con gái về đến nơi. Cô ta vênh váo, chẳng có vẻ gì ngượng ngùng chạy ngay xuống bếp cởi trói cho nhân tình.

Ông bố quát:

- Hót, vào buồng !

Cô con gái cười nhạt, giọng tung túng :

- Người ta không có lỗi, bố thả cậu ấy ra.

- A ! Con nặc nô ! Mày mày dám

Khi lái Lự và bà Hai biết chuyện thì Khúc Luận đã no đòn. Hắn thấy nhục quá, khóc nấc lên như trẻ con bị mắng oan. Lái Lự vào nhà nói ngọt xin bảo lãnh cho cháu ngoại về nhưng ông Thiện không nghe.

Tội thằng này nặng lắm không thể tha được. Chiều nay tôi phải trình với ông Lý để làng xử phạt.

- ấy chết, cháu nó còn nhỏ mong ông nghĩ lại.

Ông Trương phẩy tay :

- Sáng mai mời ông ra đình mà xin với làng.

Đêm vừa xuống thì bầy muỗi vẫn bắt đầu đến thăm cậu công tử làng Cùa. Gian bếp nồng nặc mùi bồ hóng lẩn với cút chuột lưu cữu bốc lên từ khắp các xó xỉnh. Lũ gián chạy rào rào quanh chiếc chạn bát mốc thách tìm thức ăn. Chúng dạn đến mức dám bò cả lên người, thò cắp râu vừa dài vừa cong vào mũi và tai đánh hơi làm Khúc Luận xuýt lộn mửa. Một con cóc cụ nằm bếp trong cái hang nồng choèn cạnh thùng trầu thỉnh thoảng khẽ nghiến răng. Lão cóc già có vẻ thoả mãn với thời tiết ẩm ướt, nhìn thứ gì cũng nhão nhoét như cháo thiu. Trên xà ngang, tiếng mọt nghiến gỗ đều đều, nhẫn nại đến sốt ruột. Cuối cùng là đôi thạch sùng rứng mõi đuổi nhau chất lưỡi rin rit. Trong một không gian chật hẹp đầy những tiếng độn hồn tạp Khúc Luận cảm thấy đâu như muốn vỡ tung ra. Hắn vừa đói vừa buồn ngủ nhưng không thể ngủ. Quá nửa đêm, mệt quá cậu chàng chợp mắt được một thoáng thì có tiếng động nhẹ bên ngoài. Cánh cửa khẽ hé ra. Một bóng người lén vào cắt dây trói rồi ghé tai thì thầm:

- Trốn ngay đi!

Hắn còn đang bàng hoàng chưa biết thực hay hư thì ả Hót lại giúi vào tay một bọc nhỏ:

- Trong này có bộ quần áo và một ít tiền, cậu đi khỏi làng Bòng ít lâu rồi hãy về.

Khúc Luận luôn trong bóng đêm nhanh như một con mèo ăn vụng bị chủ tống ra khỏi cửa dù rằng đường trơn, bùn lép nhép thỉnh

thoảng lại trượt ngã. Ra đến bờ sông, hắn cứ dọc con đê bối mà cuốc bộ cho đến sáng tinh mơ. Tiếng gà xao xác gáy. Màn đêm loãng dần ra và trước mắt là một bãi tha ma rộng mênh mông. Tháng ba hoa sim chưa nở nhưng hoa mua đã thấp thoáng tím sẫm trên các lối mòn. Đàm ong đi kiếm ăn sớm lang thang giữa những cánh hoa mò đỏ chót. Thú hoa này khi mân khai, mật úa ra chân dài, tỏa hương thơm đặc biệt hấp dẫn các loài côn trùng. Lũ bọ ngựa kền kền càng như đàn bà chửa sắp đến tháng để nặm phục trên đám mấu đơn đại rình chú nhện vàng đang mải miết chǎng lưới. Trên cao, chim sẻ đá từ mạn Yên Thái kéo về. Bọn này gần như suốt ngày chập chờn giữa cánh bãi nổi trồng kê, mắt trước mắt sau không thấy người là kéo cả đàn xuống mổ những bông sấp chín.

Thêm nửa ngày nữa, tức là đến quá trưa hôm ấy, Khúc Luận đã rời kẻ Bòng một khoảng cách an toàn mà cánh chức dịch dù có muốn cũng không thể bắt được nữa. Hắn vừa thất thoát lê bước vừa nghĩ đến thân hình trắng trẻo, mập mạp đầy nhục cảm của cô Hót. Phải, giá mà lấy được cô ta thì hay biết mấy. Sau này hắn sẽ đưa cô ta về làng Cùa trình mẹ Cả cưới xin đàng hoàng. Càng nghĩ Khúc Luận càng căm thù anh em Lê Văn Khải. Tuy không nhìn thấy nhưng hắn dám chắc kẻ mách lẻo với bố con ông Thiện chỉ là chúng nó. Hắn thế, nếu sau này gặp lại sẽ làm cho hai thằng cháu phản phúc thân bại danh liệt. Hình như giữa nhà họ Khúc với nhà họ Lê có tiền oan túc trái chi đây. Bố hắn trước đã bị Lê Văn Vận giết chết giờ lại đến lượt hắn bị con trai ông ta chơi xỏ. Không được. Phải trả lại kẻ Bòng cho chúng mỗi thằng một nhát rồi muốn ra sao thì ra. Khúc Luận quay người, nhưng chỉ được một lúc lại giật mình. Cánh lý dịch giờ này chắc đang cho tuần định truy đuổi. Quay về tức là tự chui đầu vào thòng lọng. Anh hùng mười năm báo thù chưa muộn. Phải đi đã. Hắn thả lỏng cặp chân gần như sấp long ra khỏi đầu gối cho nó được tự do. Vậy là cặp chân rẽ trái bắt đầu chặng đường thiên lý. Khúc Luận là dân ngụ cư, chỉ thông thuộc vùng Ba Tổng. Từ khi sang kẻ Bòng hắn chưa bao giờ ra khỏi cồn Láng, nhưng kệ nó, đường ở mồm, khắc đi, khắc đến.

Ngoài bộ quần áo và ít tiền, trong bọc còn có mo com nấm muối vừng. Ngon quá. Bây giờ hắn mới thấy đói thật sự. Hắn ăn một nửa còn một nửa để giành rồi xuống góc ruộng cạnh đường vốc nước uống. Nước vừa ngọt vừa mát. Hắn thấy người khoẻ ra nhưng lại bắt đầu buồn ngủ. Đây là con đường về tổng Mai Sơn tức là lên rừng. Hắn xách khăn gói, tìm bụi cây kín đáo định bụng làm một giấc rồi sẽ tiếp tục cuộc hành trình. Chợp mắt không biết được bao lâu, Khúc Luận bị dựng dậy bằng một cú đá rất mạnh vào sườn. Hắn bật lên như chiếc lò xo bị nén căng. Trước mặt là mấy kẽ râu ria tua tua dữ dằn chẳng khác gì tướng cướp. Hắn còn đang ngạc nhiên chưa biết sự việc ra sao thì một gã tóc dài búi lại như củ hành, tay dữ dử khẩu pạc hoạc hỏi:

- Việt Minh hả? Đi đâu?

Khúc Luận hoảng quá, giọng lập cập như người nói lắp:

- Tôi là;;; không phải;;; Việt Minh.

- Vậy mày vào rừng làm gì?

- Tôi;;; về nhà.

- Nhà mày ở đâu?

- Ở làng Cùa.

- Nói láo! — Tên mặt dài, cầm nhọn như lưỡi cày quát — Làng Cùa mãi bên kia sông Lăng cách đây mấy ngày đường, mày tưởng chúng tao mù đấy à?

Tên búi tóc củ hành bảo:

- Cứ trói lại giải về trinh bang trưởng để ông ấy khu xử.

Trên đường đi, Khúc Luận bị bịt mắt bằng một dải băng đen chẳng biết bọn người lạ kiém ở đâu. Tên cầm nhọn gài súng vào bao gỗ, rút dao quắm vẫn giắt ngang lưng đi trước mở đường. Hai gã đi sau thỉnh thoảng lại lấy mũi súng thúc vào lưng Khúc Luận. Đường gập ghềnh khó đi có lúc phải lội qua suối ngập ngang bắp chân. Tầm nửa chiêu cả bọn mới về đến nơi. Khúc Luận được tháo băng. Quang cảnh đầu tiên hắn nhìn thấy trước khi trời tối là một dãy nhà lợp tranh ẩn

dưới tán rừng già. Trên đường đi, Khúc Luận phỏng đoán những kẻ bắt mình là thổ phỉ. Điều ấy càng được khẳng định bởi cách ăn mặc tạp nham và thái độ cục cằn, thô lỗ của chúng đối với những người bị bắt cóc.

Đây chính là sào huyệt của trùm phỉ Lý Quán. Lý Quán là con trai tướng phỉ người Hoa tên Lý Đại. Trước năm Quý Mùi, Lý Quán đã từng đánh nhau với Pháp cướp được nhiều vũ khí của bọn mắt xanh mũi lõ. Chỉ sau hai năm, hắn mở rộng địa bàn hoạt động làm dân chúng các tổng Mai Sơn, Nghĩa Lân và Cổ Đạo vô cùng khốn khổ. Đại bản doanh của Lý Quán trước đóng ở rừng Nghĩa Lân, bên ngoài có mấy trạm gác được bố phòng khá kiên cố. Cuối năm Thân, quân đội Nhật chiếm vùng Lạc Sơn, kỵ binh Phù Tang đánh cho toán phỉ Tàu này một trận toị bời phải bỏ sào huyệt chạy về Mai Sơn. Sau năm Mậu Tý, một mặt Lý Quán bắt tay với Việt Minh, một mặt vẫn ngầm ngầm xây dựng căn cứ, bổ sung lực lượng, mua sắm thêm vũ khí chờ thời cơ chống lại chính quyền mới. Hắn thường cho quân đón lõng ở nơi hẻo lánh gần cửa rừng bắt đàn bà con gái mang về “son trai” rồi phao tin là Việt Minh bắt người tống tiền. Dân trong vùng sợ Lý Quán như cọp. Hắn tìm được một kho vũ khí của Nhật để lại trước khi về nước nên Việt Minh mấy lần bao vây, tập kích đều thất bại.

Khúc Luận bị trói hai tay quặt ra phía sau lưng đưa vào gắp trùm phỉ. Đó là một gã đàn ông trạc tứ tuần, người thấp đậm, da bánh mật, mặt quả dưa, mắt một mí sùm sụp mang nét đặc trưng của người Tàu vùng bắc Quảng Đông. Hắn nhìn lướt qua cậu bé rồi hỏi:

- Mày là người ở đâu?
- Tôi ở làng;;;; Cùa bên Ba Tổng.
- Bố mẹ làm gì?
- Bố là chánh Tống Kim Đôi đã chết, mẹ còn sống.
- Có ủng hộ chính quyền Việt Minh không?

- Tôi thù chúng. Cuối năm Ất Dậu xuýt nữa tôi bắn chết lão chủ tịch huyện.

- Tốt lắm ! — Lý Quán cười khùng khục ngoác miệng đến tận mang tai, bảo bọn đàn em — Cho thằng bé này xuống phục vụ nhà bếp.

Khúc Luận theo tên tóc củ hành ra đến cửa Lý Quán bỗng gọi lại hỏi:

- Có biết chữ không?

Khúc Luận ngập ngừng:

- Thưa;;;; chữ gì a?

- Chữ Quốc ngữ chứ còn gì nữa.

- Dạ có.

- Học đến lớp mấy rồi?

- Thưa;;;; mới vào đệ lục a.

Lý Quán chợt đổi giọng, mắt long lanh sòng sọc :

- Tao đổi ý rồi. Những thằng công tử được học hành như mày phải cho xuống toán lao dịch, đào hào chiến đấu mới xứng đáng, rõ chưa ?

Đội lao dịch chừng hơn chục người có cả phụ nữ và trẻ em dưới sự giám sát của một tên mặt rỗ. Trông thoảng qua cũng biết gã là một hung thần. Tay gã luôn thủ cây roi song bằng ngón tay, ngứa mắt là vụt liền chẳng cần biết phải trái. Công sự là những con hào cát sườn núi sâu ngập đầu, rộng chừng ba thước ta, chạy thành mấy lớp vòng chung quanh “đại bản doanh”. Sáng hôm sau, Khúc Luận vừa bị dẫn ra bìa rừng thì nhìn thấy một phụ nữ quần áo rách rưới đang khênh gỗ cùng với thằng bé hơn chục tuổi. Hắn sinh nghi. Chả lẽ đó lại là cô ta? Mai gần trưa, thừa lúc tên mặt rỗ chạy về trại lấy rượu uống cậu cả làng Cùa mới có dịp đến gần người thiếu phụ khẽ gọi :

- Cô Nhân phải không?

Nhân nhận ra ông anh họ nhưng vẫn thản nhiên như chưa từng quen biết.

- Cô Nhân sao lại ở đây? — Khúc Luận hỏi lại.

Đến lúc ấy người phụ nữ mới thủng thảng bảo:

- Nếu không muốn bị bắn chết thì hãy im lặng, coi như chúng ta không quen biết nhau.

Cậu chàng còn đang ngạc nhiên bởi sự lạ thì Lý Quán từ trên sườn dốc đi xuống đến sát bờ hào hỏi Nhân:

- Tôi đã nói rồi, em cứ ra đây với bọn lao dịch làm gì?

Nhân vẫn căm cúi xúc đất. Trùm phỉ lại giục:

- Nào thôi về trại đi, tôi có việc cần hỏi.

- Ông hỏi gì thì hỏi đi. — Nhân nói vọng lên.

- Chuyện này quan trọng không thể tuỳ tiện được. — Lý Quán xuống giọng năn nỉ — Tôi đã cho mấy anh em đón ở ngã ba Môi thế nào cũng tìm được vợ chồng hắn.

Lý Quán nói rồi đứng chờ khá lâu, khoảng hút tàn điếu thuốc Nhân mới vứt xéng trèo lên bờ hào, giọng nhấm nhắng:

- Về thì về.

- Thế là thế nào? — Khúc Luận như kẻ chết đứng buột miệng hỏi — Chả lẽ cô ta đã thành vợ hắn?

Một ông già đen nhẻm, tóc muối tiêu nhìn anh chàng nhãi ranh bảo :

- Cậu mới đến không biết là phải. Cô ấy là bà Ba quan bang trưởng.

- Bà Ba? — Khúc Luận hỏi lại.

- Nhưng mà bà ấy vẫn chưa cho ông ta động phòng.

- Sao lại có chuyện lạ thế hả bác?

- Nghe đâu cuộc đời cô này cũng phiêu bạt giang hồ lắm. Một lần ông Lý Quán cứu cô ta thoát nạn nhưng vì vẫn chưa nạp đủ sinh lě nên chưa được thành thân.

- Lão ta cướp được bao nhiêu là tiền bạc chả lẽ

Ông già cười nhạt:

- Không phải tiền bạc mà là cái đầu của vợ chồng tay chủ đò dọc nào đó.

2

Sau khi rời khỏi làng Cùa, cuộc đời Nhân lại sa vào một bi kịch. Hôm ấy, bụng mang dạ chửa, Nhân cắp gói quần áo đi dọc triền đê, mấy lần định nhảy xuống sông Lăng nhưng nghĩ đến đứa con trong bụng lại chần chừ không nỡ. Khoảng nửa chiều có con đò dọc đậu ở bến Tam Giang sấp xuôi Vạn Giā, cô đánh liều bước xuống xin đi nhờ về kè Lủ. Nhìn thấy cô gái xinh đẹp ăn mặc nền nã tay chủ đồng ý ngay. Hắn ta trạc ba tư ba nhăm, rậm râu, tóc hói móng lừa, bắp tay bắp chân cuồn cuộn, ngực nở mày rậm, đặc biệt cặp mắt hoang dại như mắt chó sói nhìn ai cũng muốn ăn tươi nuốt sống người ta. Nhưng bà chủ thuyền còn ghê gớm hơn nhiều. Mụ ta có khi phải hơn chông năm bảy tuổi, nhác trông chẳng khác gì loại Tú Bà chuyên nghề buôn son bán phấn, đã hết thời xuân sắc phải xuống sông chạy đò dọc. Nhìn thấy Nhân, bà ta ghét lâm định tống cổ lên bờ. Ngữ này cho xuống thuyền chỉ hỏng đám chân sào. Chưa biết chừng gã chồng háo sắc nát rượu kia cũng thèm rỏ rãi cũng nên. Nghĩ vậy mụ ta gọi Nhân vào trong khoang hỏi :

- Cô tên là gì?

- Thưa bà, cháu tên là Nhân.

- Quê quán?

- Thưa;;;;ở làng;;;;Yên Ninh. - Nhân buột miệng nói dối.

- Cô có mang phải không?

- Cháu;;chót dại.

Bà chủ thuyền gật đầu khẽ “hù” một tiếng :

- Hiểu rồi.;; Bây giờ phải cho cái thai ra đă.

- ấy chết! tha bà.;;

- Không muốn thì thôi nhưng ở đây là phải làm việc.

- Xin bà làm phúc cứu mạng, việc gì cháu cũng làm.

- Vậy thì được.

Công việc trên đò dọc không thiếu. Ngay chiều hôm ấy Nhân đã phải khênh những sọt dưa hấu lên bờ cùng với một thằng bé da đen nhém chừng mươi mốt mươi hai tuổi. Chuyến cuối cùng, vừa bước lên ván cầu thì Nhân bị trượt chân rơi xuống bến. Sau khi được cánh chân sào dưa lên thuyền, mọi người mới biết cô bị trụy thai, đẻ non. Máu ra ướt đẫm chiếc váy sòi. Dứa bé chỉ ngọ ngoạy được một lúc rồi tắt thở. Nhìn thấy Nhân nằm thiêm thiếp dưới khoang mุง chu cau có bảo:

- Để đàn bà đẻ trong thuyền là làm ăn xúi quẩy. Phải đưa cô ta lên bờ thôi.

Tay chồng lắc đầu:

- Đừng, phải tội chết.

- Tội lỗi xuống sông. — Bà vợ gườm gườm lườm ông chồng trẻ - Đúng là cái đồ háo sắc, nhìn thấy gái cứ quỳnh lên, bây giờ lấy cả tiền vốn ra mà nuôi báo cô nó.

Gã chủ thuyền văng tục:

- Mẹ kiếp! Chỉ tại bà bắt người ta khênh nặng mới ra như thế.

Những việc áy là của đàn ông cơ mà, hay là bà muốn chơi xỏ tôi?

- Ông im đi! — Mụ chủ mà dân vạn đò vẫn gọi là Sáo Sậu, cầm tinh cọp, vênh mặt chì chiết - Đang yên đang lành thì rước cái của nợ áy

lên thuyền. Nếu phải lòng nó thì mang nhau đi nơi khác, để ở đây ăn bám là không yên với con này.

- Tưởng gì chuyện ấy thì dẽ;; — Hắn nói rồi chạy huỳnh huỳnh vào khoang lôi ra chiếc bị cói nhét mấy bộ quần áo vào rồi gọi mấy gã chân sào — Phiền các anh đưa cô Nhân lên cái quán cạnh gốc bàng trên kia giúp tôi.

Sáo Sậu tưởng chồng dọa, ai ngờ hắn đi thật đậm hoảng :

- Mới nói thế đã tự ái. Thôi thì cứ để cô ta ở lại ít hôm, sau sẽ tính.

Phải nói vậy tức là Sáo Sậu đã chịu xuống thang, nhưng đấy chỉ là giải pháp tình thế nhằm giữ chân ông chồng chứ thực ra trong lòng mụ đang chết cay chết đắng. Con bé mỏng mày hay hạt, mắt sắc như dao cau, không chồng mà chưa hẳn là phường mèo mà gà đồng. Nó khác gì loài hổ ly tinh bất cứ lúc nào cũng có thể gieo tai họa cho người khác.

Quá nửa đêm vào lúc mụ chủ thuyền đang mơ mơ màng màng chợt nghe thấy phía mũi khoang có tiếng to nhỏ. Hay là một thằng chân sào nào mò vào. Không phải. Bọn chân sào sau một ngày kéo thuyền mệt nhọc đang ngáy như sấm trong khoang lái. Vậy là chỉ có hắn. Đồ khốn nạn. Con đàn bà vừa mới đẻ non, máu còn dầm dề thế mà đã ngứa ngáy. Mụ rón rén như mèo rình chuột dỗng tai áp sát vách thủng. Trong khoang chồng mụ đang dỗ dành cô gái:

- Chuyện đã lỡ như thế cô đừng trách bà áy nữa. Ngày mai đi đến bến Lác tôi sẽ cắt thuốc ông lang Tiếm sắc cho mà uống, độ dăm hôm là khỏi.

Tiếng Nhân:

- Tôi cùng đường mới phải bước chân xuống nhờ đò dọc vậy mà bà áy đối xử tàn tệ quá. Những người nhẫn tâm như vậy sau này tất bị quả báo.

- Thị ra con này ghê gớm thật. — Sáo Sậu nghiên răng ken két -
Được rồi mày sẽ biết tay bà.

Sáng hôm sau, mụ chủ thuyền thản nhiên như đêm qua không có chuyện gì xảy ra, đợi ông chồng lên bờ cắt thuốc, lân la đến chỗ Nhân nằm, giọng ngọt như mía lùi:

- Đàn bà nhiều lúc bức bối gắt gỏng không đâu, em bỏ quá cho chị. Chốc nữa anh Sỹ về, chị sẽ sắc thuốc, em cố mà uống cho mau lại sức.

Nhân vẫn còn mệt, nghe giọng bà chủ quay quắt, bán tín bán nghi, nhưng đến trưa, khi mụ ta bụng bát thuốc còn nóng hổi đưa tận tay cho mình thì cô cảm động rơi nước mắt.

Một tuần sau, lúc ấy đã khuya, Nhân đang thiu thiu ngủ, chợt thấy tiếng động nhẹ phía sau khoang. Bụng thầm nghĩ, chắc lại là anh ta. Người cô run lên vì sợ. Sao cái số mình nó khổ thế. Bà ta mà phát hiện ra thì biết thanh minh thế nào đây. Đêm ấy trăng suông. Con thuyền chở dầm, xuôi gió, bánh lái kẽo kẹt mỗi khi lão Đô ngủ gật để thuyền chệch hướng. Lá buồm cánh doi bay lật phật. Hơi sương thấm ướt cả lớp vải bố nhuộm nau thỉnh thoảng nhăn nhúm vì luồng gió quẩn. Bóng đen lặng lẽ đến gần rồi bất ngờ ấn mạnh cuộn giẻ vào mồm Nhân. Hai cánh tay hộ pháp của người đàn ông ôm cứng lấy cô chui nhanh ra ngoài. Cô chỉ ú ớ được mấy tiếng thì đã bị quẳng xuống sông. Trong lúc giãy giụa, thật may, cuộn giẻ bật ra, Nhân chói với giữa dòng nước, cố sức bơi ngửa để giữa thăng bằng. Hồi còn ở làng Cùa, Nhân đã nhiều lần bơi ra soi cát giữa sông vớt củi, nhưng đấy là ban ngày, còn lúc ấy, giữa đêm hôm khuya khoắt, nhìn đâu cũng thấy mènh mông nước chẳng biết chỗ nào là bờ. Trăng hạ tuần đã lặn nhưng trời vẫn còn luar thưa mây đóm sao. Mặt sông loang loáng những con sóng nhún nhảy tạo thành tiếng lóc bóc lúc gần lúc xa giống hệt tiếng súng làm bằng tàu chuối hột của lũ trẻ con. Nước phù sa lạnh toát. Nhân nhắm mắt khua tay bơi trong tình thế tuyệt vọng. Người vừa bị mất máu lại dầm nước như thế này, chỉ cần một con chuột rút là cái chết cầm chặc trong tay. Nhưng rồi Nhân chạm phải một vật lùi lùi trôi ngay bên cạnh.

Một cây chuối. Vây là sống rồi. Nhân thầm reo lên. Cô bám chắc, xoay theo chiều cắt ngang dòng nước, hướng về phía bên trái. Thời gian chậm chạp trôi đi. Nhân kiên trì nhích dần từng đoạn cổ sức chống chọi với dòng chảy chẳng hiểu sao mỗi lúc một mạnh.

Sáng sớm, có hai gã đàn ông ăn mặc theo kiểu lái buôn đi trên con thuyền gỗ nhỏ nhìn thấy Nhân nằm gục giữa dải cát cách bờ một đoạn liền chống sào đưa cô lên khoang. Hai người này chính là tay chân của tướng phỉ Lý Quán. Chúng thường giả làm dân đò dọc thám thính các tổng vùng hạ nguồn sông Vệ rồi tổ chức cướp tiền vàng hoặc trưng thu lương thực của bọn nhà giàu cho sơn trại. Nhìn thấy Nhân, Lý Quán mê ngay. Ông ta có hai vợ nhưng đều đã chết. Vợ cả bị mất xác trong trận Nhật ném bom Đồng Quan. Vợ hai bị rắn khô mộc cắn ở rừng Mai Linh, về đến trại thì đã quá chậm, không cứu được. Phận đàn bà, rơi vào hoàn cảnh ấy Nhân không còn cách lựa chọn nào khác, nhưng cô ta đưa ra một yêu cầu là bang trưởng phải bắt cho được mụ chủ thuyền độc ác trên sông Lăng mới chấp nhận gá nghĩa với ông ta. Quân thám thính của Lý Quán lang thang dọc các bến hơn hai tháng thì tìm ra tung tích con đò dọc. Lúc ấy có lẽ vì sợ lộ tung tích nên Sáo Sậu bắt chồng xuôi xuống ngã ba Môi, ngược lên sông Vệ làm ăn ở khu vực bến An Đông. Hai tên phỉ giả làm lái buôn vái phải trả công vận chuyển khá cao, hứa sẽ thưởng thêm sau khi hoàn thành mới lừa được Sáo Sậu về bến Tam Giang. Chập tối ngày mười bốn, đang trên đường đi Cổ Trai, đến quãng vắng, hai tên phỉ rút súng uy hiếp tay chủ thuyền và cánh chân sào, trói gô lại nhét giẻ vào mồm rồi lôi Sáo Sậu xuống chiếc thuyền đánh cá đậu gần đấy. Mụ ta ngơ ngác không biết chuyện gì xảy ra thì bị một trong hai “lái buôn” chặt cho một nhát vào gáy.

Nhìn thấy Nhân ở sơn trại, mặt mụ chủ thuyền tái nhợt, quỳ xuống vái lấy vái để xin tha mạng. Cô ngẫm nghĩ một lúc rồi bảo Lý Quán :

- Hay là tha cho bà ta.

Ông trùm phỉ lắc đầu:

- Đối với loại nặc nô như thế này không thể không trị tội. Mình quên là mụ đã sai thằng chân sào ném xuống sông rồi sao? Phải xử bắn.

Nhân ngập ngừng:

- Làm thế liệu có nhẫn tâm quá không?

Lý Quán cười gằn:

- Không đâu. Tội ác của nó phải xử lăng trì mới đúng.

Nói rồi ông trùm phỉ vẩy tay về phía sau. Hai tên còn khá trẻ tóc tai bờm xòm như người rừng khoác súng xuất hiện lôi Sáo Sậu vào rừng. Chừng nửa khắc, có hai tiếng nổ rất gần làm Nhân giật thót người.

Lễ cưới được cử hành khá cầu kỳ theo nghi thức của người Tàu. Lý Quán trong bộ y phục võ quan Quốc dân đảng, ngực cài bông hoa lụa đỏ bằng cái đĩa sứ Giang Tây nâng chén tươi mời quan khách. “Quan khách” ở đây không phải ai khác mà chính là đám lâu la ăn mặc tạp nham, mặt mũi hốc hác, râu tóc lâu ngày không cạo chẳng khác gì đám ăn mày đói khát. Khúc Thị Nhân đầu trùm khăn đỏ, ngồi cạnh bang trưởng im lặng như một pho tượng. Khúc Luận cũng được lôi vào đội quân phục dịch, nghĩa là phụ giúp mấy gã nhà bếp những việc lặt vặt. Nhìn thái độ ngạo mạn của Lý Quán, cậu công tử làng Cùa tức đầy ruột, thầm nghĩ “giờ mà có khẩu súng ông sẽ cho mày một phát rồi muốn ra sao thì ra”. Trong giây lát hắn tưởng tượng ra cảnh tên phỉ bị bắn vỡ đầu, óc phọt ra hoà lẫn với máu thành một đám lầy nhầy vung vãi dưới đất. Hắn rẽ nòng khẩu tiểu liên Nhật vừa cướp được của tên mặt rõ, hạ gục toán lâu la rồi kéo Nhân nhảy xuống đường hào. Đầu cô em họ vẫn còn trùm khăn đỏ. Hắn bức mình giật phắt, hoá ra tân nhàn của Lý Quán là một con hồ ly trắng toát như tuyết. Hắn hoảng quá, người toát mồ hôi mắt trợn ngược như bị trúng gió. Một tên phỉ lấy cùi tay thúc vào mạng sườn hắn quát khẽ :

- Thằng này điên đấy à?

Bọn phỉ uống rượu theo đúng phong cách của các hảo hán Lương Sơn Bạc, tức là nốc ừng ực từng bát lớn, xong, khà một tiếng rồi mới nhón tay bốc thịt nhai nhồm nhồm Ngày vui của chủ tướng, ngay cả bọn gác ở các trại ngoại vi cũng được thả lỏng. Chúng tha hồ chạm cốc say tuý luý thậm chí nôn oẹ bùa bãi cũng không bị phạt. Đêm xuống, Lý Quán sai thấp đuốc cầm la liệt khắp “sơn trại”. Những ngọn đuốc cháy rần rật toả ra toả ra thứ ánh sáng hung hung đỏ cùng với dám khói dùng đục cuộn lại bốc lên cao toả mù khét let cay xộc lên tận óc. Nốc rượu vào, bọn lục làm phòn chí, vừa múa may quay cuồng vừa cất giọng lè nhẹ hát. Vào đúng lúc ấy có những bóng đen mặc áo trán thủ từ dưới đường hào lần lượt chui lên. Họ nhanh chóng chiếm lĩnh các vị trí xung yếu rồi bất ngờ nổ súng vào đám cưới. Bọn thỉ phỉ bị ma men lấy hết đảm khí, phần lớn không kịp trở tay, ngã hàng loạt như cây chuối bị phạt ngang. Phía cuối đường hào nhoáng lên một quầng lửa. Vừa ném xong quả lựu đạn Nhật, tên mặt rõ lại xả một loạt đạn làm một Việt Minh đang chạy khụng lại. Anh ta ngoeo đầu sang một bên vai trước khi ngã xuống. Khúc Luận định nhảy xuống đường hào, nhưng chợt nhìn thấy khẩu tiểu liên của thằng phỉ cầm lém vừa bị trúng đạn Việt Minh, bèn vồ lấy nhầm gã mặt rõ kéo cò. Tên ác ôn nhảy cẳng lên như bị vấp, khẩu súng rót khỏi tay. Thấy hắn đã chết, Khúc Luận xô đống cây cột đổ lồng chổng đuôi theo Lý Quán. Sau khi luồn qua một đoạn hào khá dài, hắn nhìn thấp thoáng chiếc ngù vai bằng kim tuyến dưới ánh lửa chập chờn của mấy ngọn đuốc sắp tàn, liền nâng súng kéo hết cả băng đạn rồi lẩn vào một công sự mới đào nòng choèn. Bỗng có tiếng quát:

- Đứng im! Bỏ súng xuống!

Khúc Luận giật mình nghĩ là sắp chết đến nơi. Trước mặt hắn là một Việt Minh còn trẻ, đuôi mắt có vết sẹo bằng hạt ngô, tay cầm súng lục hất hàm hỏi:

- Mày vừa bắn ai?

- Bắn Lý Quán.- Khúc Luận lập cập nói — Tôi vừa nhìn thấy vợ chồng nó chạy theo đường hào kia lên rừng.

- Làm phi lâu chưa? — Người Việt Minh hỏi lại.

- Tôi bị chúng bắt ở rừng Cổ Bi từ giữa tháng chín.

- Được! — người chỉ huy Việt Minh gật đầu bảo — Cầm lấy khẩu súng kia rồi theo tôi.

Khúc Luận ngó người ra chưa hiểu ý tay Việt Minh ra sao thì anh ta hỏi:

- Có muốn vào bộ đội không?

Cậu công tử làng Cùa không tin ở tai mình nữa. Hắn là đứa trẻ vị thành niên, vô gia cư lại đã từng gây án, lúc này được gia nhập Việt Minh thì còn gì bằng. Hắn sướng quá nhưng lại chợt nghĩ “ nhỡ anh ta đánh lừa đưa mình vào rừng cho viên đạn vào đầu thì toi đời. Bọn này liệu có thể tin được không?”. Có vẻ như đã nắm được tâm trạng gã thanh niên trông như gà tồ này, anh Việt Minh vỗ vai hắn bảo:

- Nếu không muốn theo kháng chiến thì về nhà với mẹ nhưng phải nộp lại khẩu súng.

- Dạ, thưa các anh, em muốn làm Việt Minh lắm.

- Tốt. — Người chỉ huy gật đầu — Bây giờ theo tôi vào sào huyệt Lý Quán.

Trận đánh chỉ diễn ra trong vòng mười lăm phút. Hai mươi mốt tên phi tử thương. Những gã còn lại sáng sớm hôm sau đều bị đưa vào rừng xử bắn. Vợ chồng Lý Quán biến mất, không biết họ trốn ở đâu.